

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

Số: 21 /2018/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nam, ngày 13 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch
tỉnh Hà Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Di sản Văn hoá ngày 26 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hoá ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị quyết số 08- NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về việc phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 2163/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 526/QĐ-TTg ngày 15/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Tam Chúc, tỉnh Hà Nam đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1226/QĐ-TTg ngày 22/07/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Nam đến năm 2020;

Xét Tờ trình số 1834/TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa- Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Hà Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm, tầm nhìn

a) Quan điểm

- Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; góp phần khai thác, hỗ trợ và thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp, thương mại, y tế, khoa học, đào tạo, nông nghiệp chất lượng cao và các ngành sản xuất khác trong tỉnh;

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển du lịch; phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh về du lịch, phát triển theo hướng bền vững gắn với đảm bảo các mục tiêu nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc phòng, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; gìn giữ cảnh quan môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch vùng và cả nước.

b) Tầm nhìn

- Phát triển Hà Nam trở thành Trung tâm du lịch, nghỉ dưỡng của Vùng Thủ đô Hà Nội và Đồng bằng sông Hồng, nổi bật với các loại hình du lịch sinh thái - tâm linh, du lịch y tế - nghỉ dưỡng, du lịch giải trí - sáng tạo, du lịch trải nghiệm xanh, du lịch văn hóa, du lịch tổ chức sự kiện, hội nghị hội thảo, đáp ứng nhu cầu của khách du lịch trong nước và quốc tế.

- Phát triển Hà Nam trở thành một trong những trung tâm du lịch của Việt Nam và khu vực, là điểm du lịch hấp dẫn với sự kết hợp hài hòa của các loại hình du lịch sinh thái - sáng tạo - nhân văn.

2. Mục tiêu quy hoạch

a) Mục tiêu chung

- Đến năm 2030, du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, đóng góp tổng hợp khoảng 10% GRDP của tỉnh; Phát triển du lịch Hà Nam với những sản phẩm đa dạng, có giá trị cao về tự nhiên - sinh thái, văn hóa - giải trí - nhân sinh - sáng tạo với trọng tâm là Khu du lịch Quốc gia Tam Chúc, các trung tâm nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí cuối tuần, một điểm du lịch hấp dẫn đối với khách du lịch trong nước và quốc tế.

- Đến năm 2050, Hà Nam trở thành một trong những trung tâm du lịch của Việt Nam, là điểm du lịch hấp dẫn với sự kết hợp hài hòa của các loại hình du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí - sáng tạo - nhân văn. Phân đầu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, động lực quan trọng gắn kết, phát triển kinh tế xã hội của cả tỉnh.

b) Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2020:

+ Tổng số khách du lịch đạt 2,5 triệu lượt/năm, trong đó có 190.000 lượt khách quốc tế; Tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 2.000 tỷ đồng/năm;

+ Cơ sở lưu trú: có khoảng 3.100 buồng;

+ Tạo việc làm cho 21.000 lao động (trong đó 8.300 lao động trực tiếp);

- Đến năm 2025:

+ Tổng số khách du lịch đạt tối thiểu 4 triệu lượt/năm, trong đó có 490.000 lượt khách du lịch quốc tế; Tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 5.900 tỷ đồng/năm;

+ Cơ sở lưu trú: có khoảng 4.600 buồng;

+ Tạo việc làm cho 51.000 lao động (trong đó 22.000 lao động trực tiếp);

- Đến năm 2030

+ Tổng số khách du lịch đạt tối thiểu 7,6 triệu lượt/năm, trong đó có 780.000 lượt khách du lịch quốc tế; Tổng thu từ khách du lịch: đạt khoảng 10.300 tỷ đồng/năm;

+ Đóng góp của du lịch: chiếm 10% tổng GRDP toàn tỉnh;

+ Cơ sở lưu trú: có 8.000 buồng;

+ Tạo việc làm: 89.300 lao động (trong đó 38.000 lao động trực tiếp).

3. Quy hoạch định hướng các sản phẩm du lịch

a) Phát triển các sản phẩm du lịch

- Các dòng sản phẩm du lịch chính: Tập trung phát triển sản phẩm du lịch sinh thái - tâm linh, du lịch văn hoá - lễ hội, du lịch nghỉ dưỡng - chữa bệnh, du lịch giải trí, du lịch y tế, du lịch xanh, du lịch sáng tạo, sản phẩm du lịch có thương hiệu, bền vững...

- Các dòng sản phẩm du lịch hỗ trợ: Du lịch nông thôn, nông nghiệp sạch; du lịch hội nghị hội thảo, thể thao; điểm dừng chân trung chuyển.

- Phát triển sản phẩm du lịch Hà Nam gắn kết với các sản phẩm du lịch của các địa phương lân cận và trong vùng.

b) Thị trường khách du lịch:

- Thị trường nội địa: Tập trung thu hút thị trường khách du lịch Thành phố Hà Nội, các tỉnh, thành phố trong khu vực, hướng tới thị trường khách từ các tỉnh, thành phố phía Nam và Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thị trường quốc tế: Thị trường trọng điểm là khách du lịch Đông Á, Đông Nam Á. Thị trường tiềm năng là khu vực Tây Âu, Bắc Mỹ, Đông Âu...

c) Tổ chức không gian lãnh thổ phát triển du lịch

Phát triển du lịch theo hai trục và bốn khu vực:

- Trục nhân sinh: Trục Bắc - Nam phát triển các sản phẩm du lịch về khoa học, các sản phẩm sáng tạo, y tế, hội nghị, hội thảo.

- Trục sinh thái: Trục Đông - Tây phát triển các sản phẩm về sinh thái, tâm linh, văn hóa, nông nghiệp, thể thao, giải trí. Các sản phẩm được xây dựng trên cơ sở bảo tồn và phát huy các giá trị sinh thái và văn hóa truyền thống.

- Khu vực du lịch và hướng khai thác sản phẩm đặc trưng:

+ Khu vực 1: Bao gồm huyện Kim Bảng, phía Tây thành phố Phủ Lý và phía Tây sông Đáy: Du lịch sinh thái - tâm linh; du lịch nghỉ dưỡng - sinh thái; du lịch sinh thái - khám phá; du lịch thể thao, giải trí; du lịch sinh thái sông nước...

+ Khu vực 2: Bao gồm phía Đông huyện Duy Tiên, Lý Nhân, Bình Lục: Du lịch tham quan di tích danh thắng; du lịch tìm hiểu văn hóa làng nghề; du lịch lễ hội tâm linh; du lịch nông thôn, nông nghiệp sạch, du lịch ven sông Hồng...

+ Khu vực 3: Bao gồm huyện Duy Tiên và Đông Bắc huyện Kim Bảng:

Du lịch giải trí - sáng tạo; các sản phẩm du lịch hội nghị, hội thảo, thể thao...

+ Khu vực 4: Bao gồm Thành phố Phủ Lý và một phần huyện Bình Lục, Thanh Liêm: Du lịch y tế; du lịch hội nghị hội thảo; các điểm trung chuyển...

- Phát triển hệ thống tuyến du lịch: Trên cơ sở tổng thể phát triển du lịch Hà Nam, xây dựng các tuyến du lịch liên tỉnh gắn kết với các tỉnh, thành phố. Phát triển tuyến du lịch nội tỉnh theo đường sông và đường bộ gắn kết với các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

4. Một số nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

a) Tập trung phát triển nguồn nhân lực gồm đội ngũ quản lý, quảng bá, xúc tiến du lịch, lực lượng lao động có tay nghề cao; chú trọng các hoạt động đào tạo cộng đồng và đào tạo nghề du lịch.

b) Xây dựng thương hiệu du lịch Hà Nam; Tăng cường các chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch để tiếp cận thị trường trong nước và quốc tế; xây dựng thương hiệu các sản phẩm, dịch vụ du lịch; phát triển các mô hình du lịch cộng đồng; Áp dụng các tiêu chuẩn về du lịch của Việt Nam, khu vực ASEAN và quốc tế. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý nhà nước và hoạt động kinh doanh du lịch.

c) Tiếp tục rà soát, hoàn thành quy hoạch chi tiết các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thực hiện quy hoạch, quản lý quy hoạch đảm bảo tính bền vững của tài nguyên du lịch và môi trường hoạt động du lịch. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, khôi phục và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống để phát triển sáng tạo các sản phẩm du lịch, gắn với việc bảo vệ, cải thiện môi trường sinh thái. Tập trung đầu tư và hoàn thành dự án Khu du lịch Quốc gia Tam Chúc làm điểm nhấn thúc đẩy phát triển du lịch tỉnh Hà Nam. Đẩy nhanh tiến độ các dự án xây dựng hạ tầng du lịch, dịch vụ thương mại theo quy hoạch.

d) Xây dựng, ban hành các cơ chế chính sách phát triển du lịch, dịch vụ, trong đó chú trọng các cơ chế chính sách khuyến khích xã hội hóa tạo môi trường đầu tư hấp dẫn thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách đầu tư phát triển du lịch, dịch vụ.

đ) Thúc đẩy hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố, nhất là liên kết khu vực tiểu vùng Hà Nam - Hà Nội - Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình - Hưng Yên; các tổ chức trong và ngoài nước, thực hiện các dự án phát triển hạ tầng du lịch;

e) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong phát triển du lịch. Xây dựng văn hóa kinh doanh, dịch vụ và môi trường du lịch lành mạnh. Tuyên truyền việc bảo vệ các tài nguyên thiên nhiên, di tích lịch sử văn hóa, các giá trị văn hóa phi vật thể, bảo vệ môi trường sinh thái cho phát triển du lịch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch, công bố và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện quy hoạch theo quy định.


2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khoá XVIII kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2018./.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, Tài chính; VHTTDL;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL–Bộ Tư pháp;
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH-ĐT, Tài chính; Tư pháp, VHTTDL;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Sỹ Lợi